

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 86/2006/QĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2006 của
Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể Hệ thống các Bảo
tàng thiên nhiên ở Việt Nam đến năm 2020”;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của bảo tàng;

Căn cứ Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thành lập Bảo tàng Thiên nhiên
duyên hải miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của
Quyết định thành lập Bảo tàng Thiên nhiên duyên hải miền Trung trực thuộc Sở
Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh
Thừa Thiên Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1305/TTr-SNV
ngày 19 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Bảo tàng thiên nhiên duyên hải miền Trung (sau đây viết tắt là Bảo tàng)
là một thiết chế văn hóa - khoa học, hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công
lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế; đồng thời chịu sự
quản lý nhà nước và hướng dẫn nghiệp vụ về bảo tàng của Bộ Văn hóa, Thể thao
và Du lịch; là một bảo tàng thiên nhiên cấp khu vực, hoạt động theo quy chế phối
hợp giữa các thành viên thuộc Hệ thống Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam.

2. Bảo tàng có chức năng nghiên cứu khoa học, sưu tầm, lưu giữ, trưng bày, phổ biến kiến thức, giới thiệu và quảng bá một cách đầy đủ và chuyên sâu về các giá trị thiên nhiên của khu vực.

3. Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước và ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh theo thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tổ chức sưu tầm, xây dựng và quản lý, khai thác bộ sưu tập mẫu vật của vùng duyên hải miền Trung về thiên nhiên phục vụ nghiên cứu và giáo dục;

2. Tổ chức trưng bày, triển lãm và các hoạt động phù hợp nhằm giới thiệu các giá trị thiên nhiên của Việt Nam, khu vực và Thế giới; Tổ chức hội nghị, hội thảo; xuất bản ấn phẩm phù hợp với nội dung và đối tượng công chúng của bảo tàng;

3. Nghiên cứu thiết kế, xây dựng kịch bản và các phương án trưng bày, triển lãm trong nhà, ngoài trời và lưu động, ngắn hạn và dài hạn; các phương án trưng bày theo chủ đề;

4. Nghiên cứu cơ sở khoa học, đề xuất và thực hiện các giải pháp bảo tồn tài nguyên thiên nhiên của khu vực duyên hải miền Trung; xây dựng và triển khai đề tài, đề án, dự án khoa học công nghệ các cấp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của bảo tàng để phục vụ công chúng và góp phần phát triển lý luận về lịch sử phát triển tự nhiên;

5. Tổ chức phân loại, định loại, giám định các mẫu sinh vật, địa chất, các mẫu vật có nguồn gốc thiên nhiên bằng các phương pháp khoa học và công nghệ hiện đại;

6. Tổ chức các hoạt động truyền thông, xây dựng các chương trình quảng bá; giới thiệu nội dung và hoạt động của bảo tàng đến với công chúng;

7. Tổ chức lưu giữ, bảo quản mẫu vật, kiểm kê tài liệu, hiện vật của bảo tàng theo quy định của pháp luật và của các ngành liên quan;

8. Tổ chức các hoạt động dịch vụ thuộc lĩnh vực hoạt động như: tổ chức các sự kiện, phát triển sản phẩm lưu niệm; tư vấn kỹ thuật, nghiệp vụ bảo tàng; phân loại, giám định mẫu vật; hợp tác tổ chức khai quật, thu thập và chế tác mẫu vật;

9. Tăng cường quan hệ hợp tác với các thành viên trong Hệ thống Bảo tàng thiên nhiên Việt Nam; tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch nghiên cứu khoa học liên quan đến hoạt động bảo tàng;

10. Quản lý, vận hành và phát triển các thiết chế của bảo tàng: Khu Rừng mưa nhiệt đới, Khu tìm hiểu thế giới côn trùng, Khu động vật rừng...

11. Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và bảo quản thông tin di truyền của mọi sinh vật đang sống và đã tuyệt chủng của khu vực duyên hải miền Trung; Xây dựng, duy trì và phát triển ngân hàng dữ liệu DNA của sinh vật đặc trưng, tiêu biểu

của tỉnh Thừa Thiên Huế và vùng duyên hải miền Trung;

12. Tổ chức vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của Nhà nước;

13. Quản lý về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của Nhà nước và các cấp có thẩm quyền liên quan;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Bảo tàng:

a) Bảo tàng có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu Bảo tàng, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công; thay mặt Giám đốc điều hành công việc của Trung tâm khi được ủy quyền.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Bảo tàng thực hiện theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các bộ phận chuyên môn:

a) Bộ phận Hành chính - Tổng hợp;

b) Bộ phận Nghiên cứu khoa học;

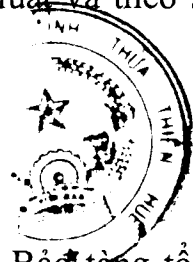
Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Giám đốc Bảo tàng tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị, thống nhất với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định thành lập thêm một số bộ phận chuyên môn nghiệp vụ khác hoặc chuyển từ bộ phận lên thành phòng khi có nhu cầu và đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

3. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc hàng năm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Bảo tàng được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hàng năm, Giám đốc Bảo tàng có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có), kế hoạch số lượng người làm việc của Bảo tàng theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.



Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

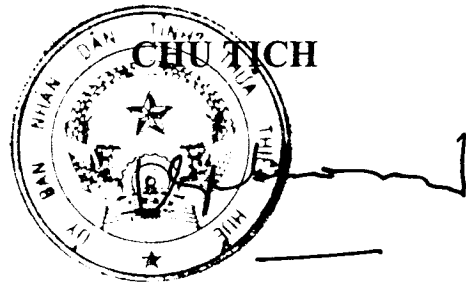
Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm: Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực theo danh mục vị trí việc làm; danh mục vị trí việc làm, hạng chức danh nghề nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung theo quy định; Chỉ đạo Bảo tàng xây dựng phương án tự chủ về tài chính, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định; Thực hiện bố trí, sắp xếp viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý và quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Bảo tàng thiên nhiên duyên hải miền Trung và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và các CV: TH, CN;
- Lưu: VT, NV.



Nguyễn Văn Phương